

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Đình Huy

Ông Hoàng Hữu An

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hà Thị Bích Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 và 26 tháng 9 năm 2024 Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nông Đình T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 06 tháng 4 năm 1995 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Đình N (đã chết) và bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1949; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/7/2024 bị Công an huyện Văn Quan xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2024 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Lê Xuân H, sinh năm 1980, cư trú tại: Phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi công tác: Công an xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Hứa Trọng V, sinh năm 1988. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
2. Triệu Văn P, sinh năm 1977. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
3. Hoàng Thị Q, sinh năm 1949. Vắng mặt.
4. Nông Đình Đ, sinh năm 1973. Vắng mặt.
5. Nông Đình M, sinh năm 1991. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 07 giờ ngày 25/4/2024, Nông Đình T đi ăn sáng, uống rượu cùng với bạn ở quán của ông Vy Văn T, đối diện với trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V. Đến 07 giờ 42 phút ngày 25/4/2024 Nông Đình T trong tình trạng say rượu cầm theo một chiếc ghế nhựa màu đỏ tại quán ông Vy Văn T đi vào sân trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, đến phòng làm việc của Hội Nông dân và Hội Cựu chiến binh, dùng tay đẩy cửa, dùng chân trái đạp 2 phát vào cửa, sau đó nói *“Đ. mẹ mày, tối nay chúng mày về K tao giết hết”*, rồi đi sang phòng làm việc của Hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên đạp 2 phát vào cửa, sau đó quay lại phòng Hội Nông dân và Cựu Chiến binh dùng ghế nhựa đạp 2 phát vào ô kính cửa sổ, làm vỡ kính. Đến 07 giờ 46 phút Nông Đình T cầm ghế nhựa đi ra khỏi trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, vứt ghế nhựa xuống tỉnh lộ 239 trước cửa nhà ông Vy Văn T, sau đó Nông Đình M đưa Nông Đình T về nhà đi ngủ.

Sau khi nhận được tin báo của Ủy ban nhân dân xã T, ông Hứa Trọng V - Trưởng Công an xã T đã phân công Tổ công tác gồm ông Hứa Trọng V và ông Lê Xuân H mặc thường phục, ông Triệu Văn P mặc trang phục Công an nhân dân (CAND) đến để nắm tình hình và xác định Nông Đình T là người thực hiện hành vi gây rối tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, nên ông Hứa Trọng V, ông Triệu Văn P và ông Lê Xuân H đi bằng 02 xe máy (có 01 xe chuyên dụng), đến nhà Nông Đình T để mời Nông Đình T lên trụ sở công an xã giải quyết vụ việc, cùng đi có ông Nông Đình Đ là Công an viên thôn K và ông Nông Đình M hàng xóm của Nông Đình T.

Khoảng 08 giờ 05 phút ngày 25/4/2024, Tổ công tác Công an xã T, đến nhà của Nông Đình T, ông Lê Xuân H, ông Hứa Trọng V và ông Triệu Văn P đi vào trong nhà, ông Nông Đình Đ và Nông Đình M đi vào theo sau Tổ công tác và đứng phía ngoài ngay sát cửa. Khi tổ công tác Công an xã T vào trong nhà giới thiệu thành phần Tổ công tác thì có bà Hoàng Thị Q (mẹ Nông Đình T) đang ở phòng khách. Ông Lê Xuân H nói với bà Hoàng Thị Q nội dung làm việc thì bà Hoàng Thị Q nói: *“Nó say rượu lắm rồi, thằng M vừa đưa về, đang nằm trong buồng”*. Nghe thấy có người gọi tên mình nên Nông Đình T dậy đi ra phòng

khách. Thấy Nông Đình T, ông Lê Xuân H nói: “*Chúng tôi là tổ công tác Công an xã T đến mời anh lên trụ sở Công an xã để làm việc về hành vi đập phá và chửi bới tại Ủy ban nhân dân xã T*”, ông Triệu Văn P cũng nói: “*Mời em lên Công an xã làm việc, Ủy ban vừa báo em đập phá ở Ủy ban*”. Nông Đình T không nghe, chửi ông Lê Xuân H: “*Đ. mẹ mày, mày là thằng nào*”. Tổ công tác vẫn giải thích cho Nông Đình T và yêu cầu lên trụ sở Công an xã T làm việc về hành vi đập phá trụ sở Ủy ban xã. Nông Đình T vẫn nói: “*Tao không được làm gì*”, “*chúng mày bị điên à*”, “*chúng mày vào nhà tao làm gì*”. Ông Lê Xuân H nói: “*Anh phối hợp lên trụ sở Công an xã để làm rõ việc sáng nay*”. Mặc dù đã được giới thiệu lý do và biết rõ đây là Tổ công tác Công an xã T, nhưng Nông Đình T vẫn có hành vi chống đối, không chấp hành. Khi ông Lê Xuân H đang đứng đối diện với Nông Đình T (cách 50cm) Nông Đình T đã dùng tay phải tát một phát vào cổ bên trái (dưới tai) của ông Lê Xuân H. Sau đó Tổ công tác Công an xã T tiếp tục giải thích và yêu cầu Nông Đình T lên Công an xã làm việc, Nông Đình T đã đi theo Tổ công tác về trụ sở Công an xã T, huyện V.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 11 giờ 30 phút ngày 25/4/2024 tại Trạm Y tế xã T và Bệnh án số 10 ngày 25/4/2024 của Trạm Y tế xã T thể hiện: Ông Lê Xuân H vào trạm với lý do đau vùng cổ trái do bị người khác đánh, kiểm tra phát hiện vùng da cổ dưới tai trái có vết đỏ kích thước khoảng 05cm x 07cm (không trầy xước da, không bầm tím).

Ngày 15/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với ông Lê Xuân H, nhưng ông Lê Xuân H có đơn từ chối giám định do vết thương đã lành, không để lại thương tích. Không yêu cầu Nông Đình T bồi thường thiệt hại.

Vật chứng của vụ án: Không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSVQ, ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Đình T về tội Chống người thi hành công vụ, quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đình T thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Xuân H trình bày: Lúc 7 giờ 48 phút ngày 25/4/2024 ông mặc thường phục đi nắm tình hình về an ninh trật tự tại địa bàn thôn B, xã T thì ông nhận được điện thoại của đồng chí Trưởng Công an xã T thông báo về ngay trụ sở UBND xã T để giải quyết vụ việc có đối tượng đập phá trụ sở UBND xã. Ông điều khiển xe mô tô công vụ về trụ sở UBND xã, khi đến nơi thì thấy ông Hứa Trọng V, Trưởng Công an xã mặc thường phục, ông Triệu Văn P mặc trang phục CAND đi xe mô tô chuyên dụng đến. Qua xác minh nhanh xác định đối tượng là Nông Đình T là người gây ra vụ việc, nên Trưởng Công an xã đã phân công ông cùng với Trưởng Công an, ông

Triệu Văn P, ông Nông Đình Đ là Công an viên và ông Nông Đình M (hàng xóm Nông Đình T) đến nhà mời Nông Đình T lên trụ sở Công an xã để làm việc. Đến nơi tổ công tác giới thiệu thành phần, lý do làm việc và đề nghị Nông Đình T hợp tác nhưng Nông Đình T không hợp tác, dùng lời lẽ xúc phạm tổ công tác “*chúng mày bị điên à*”. Khi ông đang đứng đối diện với Nông Đình T thì bị Nông Đình T dùng tay phải tát vào phần cổ bên trái (dưới tai) của ông đồng thời tiếp tục chửi bới, xúc phạm Tổ công tác. Sau đó Tổ công tác đưa Nông Đình T về trụ sở Công an xã để làm việc. Quá trình điều tra Nông Đình T đã ăn năn hối cải, hiện nay mẹ đẻ của Nông Đình T đã già yếu, bản thân Nông Đình T là lao động chính, phải chăm sóc mẹ già, giữa ông và Nông Đình T không có mâu thuẫn gì, hành vi Nông Đình T không gây thương tích, không làm ảnh hưởng đến sức khỏe của ông, nay ông Lê Xuân H không có yêu cầu bồi thường. Tại đơn xin giải quyết vắng mặt ông đề nghị xử phạt bị cáo hình phạt mức thấp nhất (hoặc miễn trách nhiệm hình sự) cho bị cáo

Những người làm chứng: Ông Hứa Trọng V, Triệu Văn P, Nông Đình Đ, Nông Đình M trình bày: Khoảng 07 giờ 48 phút ngày 25/4/2024 ông Hứa Trọng V đang làm việc tại trụ sở Công an xã T thì nhận được tin báo trụ sở UBND xã T bị một đối tượng đập phá, ông Hứa Trọng V gọi điện phân công ông Lê Xuân H và Triệu Văn P đến UBND xã T xác minh sự việc, xác định được Nông Đình T là đối tượng gây rối, đập phá tại trụ sở UBND xã T. Trưởng Công an xã T phân công Tổ công tác gồm ông Lê Xuân H, Triệu Văn P chuẩn bị giấy mời để đến nhà Nông Đình T mời Tiếp về trụ sở Công an xã làm việc, có ông Nông Đình Đ là Công an viên thôn và ông Nông Đình M (hàng xóm Nông Đình T) cùng đến chứng kiến. Khi đến nơi, Tổ công tác giới thiệu thành phần, nội dung làm việc và mời Nông Đình T lên Trụ sở Công an, nhưng đối tượng không hợp tác, chửi bới, lăng mạ, xúc phạm thành viên Tổ công tác. Khi đang đứng đối diện với ông Lê Xuân H thì Nông Đình T dùng tay phải tát ông Lê Xuân H một phát vào phần cổ dưới tai trái. Việc Nông Đình T chửi mắng, xúc phạm Tổ công tác, tát ông Lê Xuân H tất cả mọi người có mặt đều nhìn thấy.

Bà Hoàng Thị Q trình bày: Khoảng 8 giờ 05 phút ngày 25/4/2024 bà đang ở nhà thì thấy con trai là Nông Đình T vừa đi đâu về và vào ngủ trong buồng. Được một lúc sau có 03 người đi vào nhà, trong đó có một người mặc trang phục CAND, 02 người mặc thường phục, có ông Nông Đình M và Nông Đình Đ đi cùng. Tổ công tác giới thiệu thành phần, nói lý do làm việc thì Nông Đình T nói không nhớ sự việc xảy ra tại UBND xã T, một người trong tổ công tác thuyết phục Nông Đình T lên Trụ sở Công an xã làm việc, nhưng Nông Đình T không đi và có lời lẽ xúc phạm lực lượng đang làm nhiệm vụ, dùng tay phải tát một phát vào cổ trái của một người mặc thường phục, người này nói “*tôi là công an đây*” thì sự việc dừng lại, Công an xã đưa Nông Đình T về trụ sở làm việc.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Đình T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp

dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Đình T từ 7 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị do ông Lê Xuân H không yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí do thuộc hộ cận nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, tội danh và các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 36, Điều 38 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt cho Nông Đình T được hưởng mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị, cho bị cáo 07 tháng cải tạo không giam giữ, để bị cáo cơ hội khắc phục lỗi lầm, tạo điều kiện cho T rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về án phí: Nông Đình T thuộc hộ cận nghèo và đã có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho Nông Đình T theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung. Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi, lời nói xúc phạm đến lực lượng Công an đang thực hiện nhiệm vụ là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng người có quyền lợi liên quan ông Lê Xuân H, những người làm chứng Hứa Trọng V, Triệu Văn P đều có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Hoàng Thị Q, ông Nông Đình Đ, ông Nông Đình M đều vắng mặt không có lý do. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi liên quan, người làm chứng theo Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo Nông Đình T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 25/4/2024, tại nhà của Nông Đình T ở Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi Tổ công tác Công an xã T, huyện T gồm: Hứa Trọng V là Trưởng Công an xã, ông Triệu Văn P và ông Lê Xuân H là Công an viên đến nhà mời Nông Đình T lên trụ sở Công an xã để làm rõ về hành vi Nông Đình T gây rối, đập phá trụ sở UBND xã T. Mặc dù tổ công tác đã giới thiệu thành phần, lý do làm việc và biết rõ đây là Tổ công tác Công an xã T nhưng bị cáo không hợp tác mà còn có lời lẽ chửi bới, xúc phạm, không chấp hành, cản trở các thành viên của Tổ công tác đang làm nhiệm vụ, có hành vi dùng vũ lực dùng tay phải tát vào cổ bên trái phía dưới tai của ông Lê Xuân H là người đang thi hành công vụ. Do vậy hành vi của bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cản trở và dùng tay tát vào mặt ông Lê Xuân H là người đang thực hiện nhiệm vụ, công vụ, xâm phạm đến hoạt động bình thường của Cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương và gây mất trật tự trị an trong khu vực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Ngày 30/7/2024 bị cáo Nông Đình T bị Công an huyện Văn Quan quyết định vi phạm hành chính về hình vi gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên việc ra quyết định sau ngày khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Đình T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ông Lê Xuân H có đơn xin giảm nhẹ đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất (hoặc miễn trách nhiệm hình sự) nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Xét nguyên nhân dẫn đến hành vi chống người thi hành công vụ của bị cáo là do trước đó bị cáo đã đập phá trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, mặc dù thời gian thực hiện ngắn, chưa đến mức phải xử lý hình sự về hành vi gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung Hội đồng xét xử thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi mà bị

cáo đã thực hiện. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, về nhân thân, trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận. Những nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nông Đình T là người bị kết án, nhưng thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự theo quy định

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; Điều 293; Điều 326; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Đình T 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

3. Về án phí: Bị cáo Nông Đình T được miễn án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người bào chữa và những người TGTG khác;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Mỹ Phước

